**2.2. Đánh giá sự phù hợp giữa lý luận và thực tiễn**

Theo tư tưởng của Mác – Lênin và tư tưởng của Hồ Chí Minh, chủ nghĩa xã hội không thể xuất hiện ngẫu nhiên mà phải trải qua một giai đoạn "chuyển tiếp" với những đặc điểm giao thoa giữa cái cũ và cái mới, giữa yếu tố kinh tế thị trường và định hướng xã hội chủ nghĩa. Đảng Cộng sản Việt Nam đã áp dụng một cách sáng tạo lý thuyết này, nhận thức giai đoạn chuyển tiếp như quá trình phát triển đồng bộ các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại (Nguyễn Phú Trọng, 2021).

Lý thuyết nhấn mạnh rằng trong giai đoạn này, Việt Nam cần xây dựng một nền kinh tế đa thành phần, thúc đẩy công nghiệp hóa và hiện đại hóa, phát triển nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa, đồng thời duy trì vai trò quan trọng của kinh tế nhà nước và bảo đảm phúc lợi xã hội, tiến bộ và công bằng trong xã hội.

Kể từ khi triển khai chính sách đổi mới vào năm 1986, nền kinh tế Việt Nam đã phát triển với tốc độ nhanh chóng. Tăng trưởng GDP trung bình đạt từ 6 đến 7% mỗi năm trong nhiều giai đoạn; tỷ lệ nghèo đói giảm sút rõ rệt; đầu tư từ nước ngoài, xuất khẩu, và khu vực tư nhân phát triển mạnh mẽ. Việt Nam cũng đã hội nhập sâu vào nền kinh tế toàn cầu thông qua các hiệp định thương mại như CPTPP, EVFTA (Nguyễn Xuân Thắng, 2020).

Mô hình kinh tế thị trường có định hướng theo chủ nghĩa xã hội cho phép các thành phần kinh tế phát triển cùng nhau, đồng thời cũng đảm bảo Nhà nước thực hiện vai trò quản lý trong việc điều tiết và bảo vệ các nhóm yếu thế. Tuy nhiên, thực tế cho thấy có sự gia tăng khoảng cách giàu nghèo, tình trạng tham nhũng, lãng phí, ô nhiễm môi trường cũng như khó khăn trong việc phân bổ nguồn lực xã hội.

**2.2.1. Sự phù hợp**

Về lý thuyết, đường lối mà Đảng đề ra phù hợp cao với các đặc điểm của Việt Nam. Việc đồng ý chấp nhận cơ chế thị trường với định hướng theo chủ nghĩa xã hội là một bước tiến lớn trong cách nghĩ về kinh tế. Các lý thuyết không cứng nhắc, mà luôn có sự điều chỉnh và bổ sung qua các Đại hội Đảng để phù hợp với bối cảnh mới.

Quá trình phát triển kinh tế đã phần nào chứng minh rằng mô hình chuyển tiếp này là khả thi và đúng đắn. Tuy nhiên, còn một số khái niệm trong lý thuyết vẫn mang tính tổng quát, chưa được cụ thể hóa để làm cơ sở cho việc triển khai đồng bộ trong chính sách kinh tế – xã hội. Chẳng hạn, khái niệm “định hướng xã hội chủ nghĩa” chưa có tiêu chí rõ ràng để đo lường và đánh giá.

**2.2.2. Thách thức**

Hiện nay, quá trình tiến lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam đang đối mặt với ba nhóm thách thức chính:

-Thách thức về thể chế: Hệ thống pháp luật và chính sách vẫn chưa đồng bộ, thiếu sự minh bạch và đôi khi không theo kịp tốc độ phát triển của thị trường. Mô hình "nhà nước kiến tạo phát triển" chỉ đang trong giai đoạn thử nghiệm và cần thời gian để hoàn thiện.

-Thách thức xã hội: Sự khác biệt về mức sống giữa các khu vực và giữa thành phố với nông thôn ngày càng nổi bật. Một số người dân vẫn chưa được hưởng đầy đủ lợi ích từ sự phát triển, đặc biệt là nhóm người dân tộc thiểu số và những người có hoàn cảnh khó khăn.

-Thách thức về môi trường và phát triển bền vững: Việc theo đuổi tăng trưởng kinh tế đã dẫn đến việc một số khu vực hy sinh môi trường. Việc chuyển sang mô hình tăng trưởng xanh và kinh tế tuần hoàn vẫn là một thách thức lớn trong thực tiễn ngày nay.

**2.3. Giải pháp phát triển kinh tế trong thời kỳ quá độ**

Có năm giải pháp chính phát triển kính tế trong thời kì quá độ ở Việt Nam :

- Cải thiện hệ thống kinh tế thị trường theo hướng hiện đại hóa xã hội : giải pháp này mang tính chất cốt lõi. Việt Nam cần tiếp tục nâng cấp hệ thống pháp luật, cải thiện khả năng quản lý của nhà nước và bảo đảm sự rõ ràng, nhất quán trong các chính sách. Việc xây dựng “Nhà nước hỗ trợ phát triển” cần được thúc đẩy thông qua cải cách hành chính, chống tham nhũng, và nâng cao trách nhiệm giải trình của các cơ quan công quyền (Lê Hữu Nghĩa, 2021).

-Thúc đẩy kinh tế tư nhân và đổi mới các doanh nghiệp nhà nước: khu vực tư nhân đang ngày càng trở nên quan trọng trong sự phát triển kinh tế. Nhà nước cần tạo điều kiện cho doanh nghiệp tư nhân bằng cách cung cấp vốn, đất đai và các thủ tục pháp lý dễ dàng , cùng với việc thực hiện cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước một cách minh bạch và hiệu quả, để ngăn ngừa việc lãng phí tài sản công (Ngân hàng Thế giới [World Bank], 2023).

-Cải cách mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng phát triển : thay vì chỉ chú trọng vào việc gia tăng số lượng, Việt Nam nên chuyển sang mô hình tăng trưởng dựa vào năng suất lao động, đổi mới sáng tạo và ứng dụng công nghệ tiên tiến. Nên chú trọng đến phát triển kinh tế xanh, kinh tế số và kinh tế tuần hoàn để bảo đảm sự phát triển bền vững. Đầu tư vào giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học là điều rất quan trọng (UNDP, 2023).

-Đảm bảo tiến bộ xã hội, công bằng xã hội và phúc lợi xã hội : phát triển kinh tế trong thời kỳ chuyển giao không thể tách rời với các mục tiêu xã hội. Việt Nam cần tiếp tục thúc đẩy việc giảm nghèo một cách bền vững, nâng cao chất lượng trong các dịch vụ y tế, giáo dục, bảo hiểm xã hội và hướng tới việc bao trùm xã hội. Các chính sách nhằm phân phối lại thu nhập cũng như hỗ trợ cho các khu vực xa xôi cần được thực hiện một cách hiệu quả hơn để đảm bảo rằng không ai bị bỏ lại phía sau (Nguyễn Thị Kim Ngân, 2022).

-Tăng cường hội nhập quốc tế và khai thác cơ hội từ toàn cầu hóa :ký kết và thực hiện các hiệp định thương mại tự do như EVFTA và CPTPP tạo ra nhiều cơ hội lớn cho các doanh nghiệp của Việt Nam. Tuy nhiên, để tận dụng tốt nhất những cơ hội này, sự cải thiện về năng lực cạnh tranh, chất lượng sản phẩm và trình độ quản lý là cần thiết. Đồng thời, chính phủ cần hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc tiếp cận thị trường, chuyển giao công nghệ cũng như phát triển thương hiệu quốc gia (Nguyễn Văn Bình, 2021).

**KẾT LUẬN**

Hơn 35 năm đổi mới đã cho thấy Việt Nam đạt được nhiều thành công đáng kể trong lĩnh vực kinh tế: tăng trưởng nhanh, giảm nghèo hiệu quả, đời sống của nhân dân ngày càng được cải thiện, và vị thế quốc gia trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao. Những điều này chứng minh rằng con đường phát triển kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa là đúng đắn và khả thi, mặc dù vẫn còn nhiều vấn đề phải giải quyết, như bất bình đẳng xã hội, cải cách thể chế, và phát triển bền vững (Nguyễn Xuân Thắng, 2020).Tuy nhiên, quá trình chuyển đổi không thể chỉ dựa vào ý chí chủ quan hoặc lý thuyết, mà cần phải bắt nguồn từ thực tế cũng như nhu cầu phát triển toàn diện của đất nước . Việt Nam cần tiếp tục đổi mới cách thức tăng trưởng, nâng cao năng suất lao động, phát huy vai trò của khu vực tư nhân, thúc đẩy kinh tế số, kinh tế xanh và hoàn thiện thể chế. Đồng thời, Nhà nước cần đảm bảo vai trò hướng dẫn, quản lý, bảo vệ những người yếu thế và giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa (Lê Hữu Nghĩa, 2021).

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

Nguyễn Phú Trọng. (2021). Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật.

Nguyễn Xuân Thắng. (2020). Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam: Những vấn đề lý luận và thực tiễn. Tạp chí Cộng sản, số 932.

Trần Ngọc Du. (2022). Thách thức trong phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam thời kỳ quá độ. Tạp chí Khoa học Xã hội.

Lê Hữu Nghĩa. (2021). Bổ sung và phát triển lý luận về quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trong điều kiện mới. Tạp chí Lý luận Chính trị.

World Bank. (2023). Vietnam Country Climate and Development Report. Retrieved from <https://www.worldbank.org>

Nguyễn Thị Kim Ngân. (2022). *An sinh xã hội trong phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam*. Tạp chí Kinh tế và Dự báo, số 27.

Nguyễn Văn Bình. (2021). *Cơ hội và thách thức trong hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam hiện nay*. Tạp chí Tài chính, số 8.

Nguyễn Xuân Thắng. (2020). *Đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế Việt Nam: Những vấn đề đặt ra*. Tạp chí Cộng sản, số 933.

World Bank. (2023). *Vietnam: Embracing Green Growth and Economic Resilience*. Retrieved from <https://www.worldbank.org>

UNDP. (2023). *Human Development Report: Vietnam Country Brief*. Retrieved from <https://www.undp.org>